TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Tp Vinh, ngày 14 tháng 6 năm 2025*

Số: 221/2025/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 310/2025/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Sỹ H, sinh năm 1983; SCC 040083001903 ngày 03/04/2021; Địa chỉ: khối 10, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1985; SCC 040185015592 ngày 24/03/2023, Địa chỉ: khối 10, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Ngô Sỹ H và chị Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Ngô Sỹ H và chị Nguyễn Thị B thống nhất vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Ngọc N , sinh ngày 01/7/2011; cháu Ngô Ngọc B , sinh

ngày 20/11/2014 và cháu Ngô Ngọc T , sinh ngày 01/11/2020. Nay ly hôn, anh Ngô Sỹ H và chị Nguyễn Thị B thống nhất thỏa thuận: Giao ba con chung là cháu Ngô Ngọc N , sinh ngày 01/7/2011; cháu Ngô Ngọc B , sinh ngày 20/11/2014 và cháu Ngô Ngọc T , sinh ngày 01/11/2020 cho anh Ngô Sỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị B do anh Ngô Sỹ H không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị B được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

2.2. ***Về tài sản chung, nợ chung:*** Anh Ngô Sỹ H và chị Nguyễn Thị B thống nhất thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Ngô Sỹ H thỏa thuận chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí. Hoàn trả cho anh Ngô Sỹ H số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí hiện có tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai số 0009182 ngày 19 tháng 5 năm 2025.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Các đương sự;
- UBND xã D, Diễn Châu
(Giấy CNKH số 23/2011, ngày 04\/5/2011)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến